

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 225/QĐ-TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Biên Hòa, ngày 27 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Mạnh Tuấn
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Phan Văn Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024, tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 218/QĐ-TA ngày 20 tháng 11 năm 2024 đối với:

Họ và tên: Vũ Thanh T. Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 26/3/1974.

Trình độ văn hóa: 9/12.

Nguyên quán: Nam Định.

Hộ khẩu thường trú: 75/12, khu phố B, phường T, thành phố B, Đồng Nai.

Chỗ ở: 75/12, khu phố B, phường T, thành phố B, Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Không.

Con ông Vũ Hữu T1 (đã chết) và bà Trần Thị Minh N.

Vắng mặt tại phiên họp do có đơn xin vắng mặt.

Có sự tham gia của:

- 1. Đại diện cơ quan đề nghị:* Bà Ngô Thị Lệ Q – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B, tỉnh Đồng Nai.
- 2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai:* Bà Trần Thị Thủy - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vũ Thanh T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2015 tới nay, tại bản tường trình T khai nhận đã sử dụng chất ma túy vào ngày 20/10/2024

và tự ý chấm dứt điều trị khi đăng ký điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 21/10/2024 của Bác sỹ - [Trạm y tế phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai](#) đã xác định tình trạng nghiện ma túy: [Vũ Thanh T](#) có nghiện ma túy tổng hợp Methamphetamine, [H](#). Ngày 21/10/2024, [Công an phường T](#) đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 698/BB/VPHC

[Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B](#) đã ban hành thông báo số 585/TB-CATT ngày 21/10/2024 về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đến ngày 31/10/2024 [Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B](#) đã ban hành văn bản số 663/ĐN-UBND về việc xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc.

Ngày 08/11/2024, Trưởng [phòng Lao động - Thương binh - Xã hội thành phố B](#) có văn bản số 210/LĐTBOXH đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Vũ Thanh T](#).

Tại phiên họp, Đại diện [Phòng lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B](#) giữ nguyên đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai đối với [Vũ Thanh T](#) thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân [thành phố B](#) đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của [Phòng lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B](#) và đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai đối với [Vũ Thanh T](#) thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

[1] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị

- Căn cứ, đối tượng áp dụng: [Vũ Thanh T](#) là người trên 18 tuổi, đang nghiện ma túy và đã vi phạm tự ý chấm dứt điều trị khi đăng ký điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Căn cứ vào khoản 49 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021; **Điều 33** Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ thì đây là đối tượng cần áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 9 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/ 12/ 2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì trường hợp này hiện đang trong thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đã được thực hiện theo đúng quy định tại Luật Xử

lý vi phạm hành chính; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Thông tư số 05/2018/TT-BCA ngày 07 tháng 02 năm 2018 của [Bộ C](#).

[2] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng: [Vũ Thanh T](#) là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy, vi phạm tự ý chấm dứt điều trị khi đăng ký điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. [T](#) không có tình tiết tăng nặng, chưa có tiền án tiền sự. Tuy nhiên, [T](#) đã sử dụng ma túy thời gian dài từ năm 2018 tới nay, nhận thấy [T](#) có thái độ xem thường pháp luật, không thành thật hối lỗi để cố gắng cai nghiện ma túy.

[3] Về lý do, căn cứ và sự cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

- Ý kiến của [Phòng lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B](#) đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Vũ Thanh T](#) thời hạn từ 18 đến 24 tháng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông [Vũ Thanh T](#).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Ông [Vũ Thanh T](#) có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định. [Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B](#) có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. [Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B](#), [Công thành phố B](#) có trách nhiệm phối hợp thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- Phòng LĐ-TB&XH;
- Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh ĐN;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- UBND phường Trảng Dài.
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Tuấn